UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH THÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98 /UBND-KT V/v chỉ đạo sản xuất, cơ cấu giống vụ Mùa năm 2025	*Vĩnh Thông, ngày 16 tháng 7 năm 2025*

Kính gửi:
- Phòng Kinh tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã.

Để triển khai thực hiện tốt sản xuất vụ Mùa năm 2025, UBND xã Vĩnh Thông yêu cầu cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan; các ông, bà Trưởng thôn tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Đối với thu hoạch cây trồng vụ Xuân

- Đối với cây ngô, và các cây trồng khác chưa thu hoạch xong cần tranh thủ thời tiết thuận lợi thu hoạch nhanh gọn tránh thất thoát do điều kiện thời tiết bất thường.

- Trên những diện tích cây trồng chưa đến kỳ thu hoạch, tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tăng cường công tác kiểm tra phát hiện sớm các đối tượng sinh vật gây hại cuối vụ, kịp thời hướng dẫn người dân các biện pháp chăm sóc, phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

2. Đối với sản xuất cây trồng vụ Mùa

2.1. Thời vụ và cơ cấu giống cây trồng

- Cây lúa: Lúa mùa sớm tập trung gieo cấy đầu tháng 6, thu hoạch trước 20/9 để kịp gieo trồng ngô đông. Lúa mùa chính vụ, thời vụ gieo cấy càng sớm càng tốt, thu hoạch lúa xuân đến đâu làm đất ngay đến đó; gieo mạ trong tháng 6, kết thúc cấy trong tháng 7.

Bố trí các nhóm giống lúa có cùng thời gian sinh trưởng theo từng vùng sản xuất để thuận lợi cho chăm sóc, quản lý sâu bệnh và thu hoạch, cụ thể như sau:

+ Nhóm giống có thời gian sinh trưởng từ 105 - 110 ngày, gồm có Khang dân (KD đột biến, KD 18), J02, Việt lai 20, Hà Phát 3 sử dụng gieo trồng phù hợp trên chân đất trồng cây vụ đông.

+ Trên diện tích đất lúa không trồng cây vụ đông, có thể sử dụng các giống lúa chất lượng, có thời gian sinh trưởng từ 120 - 130 ngày để gieo cấy, tăng cường liên kết sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa như giống Bao thai, Hương thơm số 1, Nếp 97, Khẩu nua lếch, Nhị ưu 838, Ly 2099, Syn 98.

Đối với những diện tích bị thiệt hại do mưa lũ còn có thể gieo cấy được vụ Mùa nhưng không chủ động nguồn nước do hệ thống thủy lợi bị hỏng thì chủ động chuyển đổi sang trồng cây trồng cạn cần ít nước như ngô, đậu đỗ, các loại rau màu...

Các vùng sản xuất thường xuyên phát sinh các đối tượng dịch hại, đặc biệt là nơi có bệnh đạo ôn gây hại, khuyến cáo sử dụng các giống đã được gieo cấy tại địa phương từ 3 vụ trở lên, cho năng suất, chất lượng và có khả năng chống chịu sâu bệnh tốt. Tuyệt đối không đưa các giống mới chưa được đánh giá khả năng chống chịu sâu bệnh tại địa phương vào sản xuất.

- Cây ngô: Trồng trên đất ruộng và soi bãi hoàn thành xong trước 20/6; ngô đồi trồng xong trước 20/7; cây ngô đông trồng xong trước 20/9.

Sử dụng các giống ngô lai có tiềm năng năng suất như: NK4300, CP511, Biosed 9698, AG59, HN88; các giống ngô biến đổi gen NK4300 Bt/GT có khả năng kháng sâu đục thân và sâu keo mùa thu; giống ngô NK7328 để sản xuất ngô sinh khối làm thức ăn chăn nuôi.

- Các cây trồng lợi thế:

+ Cây chất bột: Tiếp tục chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh các loại cây trồng như dong riềng, sắn, khoai môn để đạt năng suất cao nhất.

+ Cây công nghiệp ngắn ngày: Đậu tương kết thúc trồng trong tháng 7, gieo trồng các giống DT84, DT90, DT96, VX9-3. Lạc kết thúc trồng trong tháng 9, gieo trồng các giống L14, L27, L29.

+ Cây rau, đậu các loại: Phát triển các loại rau, đậu phục vụ nhu cầu tiêu dùng đời sống hàng ngày như cây dưa chuột, bí đỏ, đậu xanh, đậu cô ve, rau đay, rau muống, mùng tơi... và các loại rau vụ mùa. Trên cơ sở đất đai, nhu cầu thị trường, tập quán và kinh nghiệm canh tác để lựa chọn gieo trồng các loại rau cho phù hợp.

+ Các cây trồng lợi thế khác như cây ăn quả, cây dược liệu, cây cỏ phục vụ chăn nuôi,...: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất và giá trị tăng trưởng theo kế hoạch giao.

Trên cơ sở cơ cấu giống nêu trên, các thôn căn cứ vào thực tiễn sản xuất và nhu cầu của từng thôn, lựa chọn một số giống đã được thực hiện mô hình khảo nghiệm, được đánh giá là phù hợp, có thế mạnh theo từng vùng để chỉ đạo đưa vào sản xuất.

2.2. Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật canh tác

- Làm đất: Thực hiện phát dọn vệ sinh đồng ruộng, làm đất ngay sau khi thu hoạch, khẩn trương sản xuất cây trồng vụ mùa; đối với các loại cây trồng khác trên đất ruộng, soi bãi, đất đồi khi làm đất phải hợp lý để giảm thiểu sự xói mòn, rửa trôi và thoát nước tốt khi mưa lũ xảy ra.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật đối với từng loại cây trồng từ khâu gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch, cụ thể:

+ Cây lúa: Sản xuất theo hướng thâm canh, đảm bảo an toàn thực phẩm hoặc theo tiêu chuẩn hữu cơ. Duy trì sản xuất hữu cơ đối với các diện tích đã được chứng nhận sản phẩm hữu cơ. Tiếp tục mở rộng diện tích áp dụng kỹ thuật

canh tác lúa cải tiến (SRI); chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) và quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM).

+ Cây ngô: Áp dụng biện pháp kỹ thuật thâm canh để phát huy tối đa tiềm năng, năng suất của giống; diện tích ngô trồng trên đất đồi áp dụng phương pháp canh tác bền vững trên đất dốc như trồng theo băng kết hợp trồng cây phân xanh giảm thiểu sự xói mòn, rửa trôi.

+ Cây chất bột (dong riềng, khoai môn, khoai tây, khoai lang): Sản xuất theo hướng thâm canh, đảm bảo an toàn thực phẩm. Áp dụng phương pháp canh tác bền vững trên đất dốc và quản lý dịch hại tổng hợp (IPM).

+ Cây rau, đậu các loại: Sản xuất theo hướng thâm canh, đảm bảo an toàn thực phẩm hoặc sản xuất hữu cơ.

+ Cây ăn quả: Tập trung chăm sóc, thâm canh, cải tạo, quản lý sâu bệnh hại diện tích hiện có để tăng năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm. Triển khai trồng mới theo kế hoạch.

- Phân bón: Sử dụng phân bón hữu cơ như phân chuồng, phân xanh đã ủ hoai mục, phân hữu cơ vi sinh, phân hữu cơ sinh học dần thay thế phân vô cơ để nâng cao chất lượng sản phẩm.

2.3. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật từ đầu vụ trên các phương tiện thông tin đại chúng như đài phát thanh xã, thôn để nông dân biết và gieo trồng đúng cơ cấu giống cây trồng, thực hiện nghiêm về thời vụ và các biện pháp kỹ thuật.

2.4. Chủ động ứng phó và có giải pháp khắc phục kịp thời các điều kiện thời tiết bất lợi như mưa bão, lũ lụt, gió lốc, hạn hán và sâu bệnh hại nhằm giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất. Tăng cường áp dụng các kỹ thuật canh tác nông nghiệp tiên tiến, các giải pháp tưới tiết kiệm cho cây trồng, ưu tiên đáp ứng nhu cầu nước tối thiểu vào các thời kỳ nhạy cảm về nước của cây trồng, đặc biệt với cây ăn quả, cây có giá trị kinh tế cao.

2.5. Xác định cơ cấu cây trồng phù hợp với từng vùng, từng chất đất, điều kiện sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng khi gặp điều kiện thời tiết bất thuận, chuyển đổi từ cây lúa nước sang các cây trồng cần ít nước hơn phù hợp với yêu cầu của thị trường. Định hướng vùng và loại cây trồng nhằm chuyển đổi dần từ sản xuất thông thường sang sản xuất hữu cơ góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm; chuyển từ phát triển theo số lượng sang chất lượng, bảo vệ sức khỏe người sản xuất, bảo vệ môi trường.

2.6. Lồng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các Đề án, Kế hoạch của tỉnh tập trung chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu trồng mới, chỉ tiêu sản xuất được cấp chứng nhận (ATTP, VietGAP, hữu cơ, …), liên kết sản xuất các cây trồng chính của tỉnh như chè, dong riềng, các loại cây ăn quả, … đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2025 và cả giai đoạn.

3. Phòng Kinh tế xã

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các thôn thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác, cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ; Phối hợp với thanh tra chuyên ngành tăng cường công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất giống cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm để đảm bảo chất lượng sản xuất, tăng cường kiểm tra chất lượng nông sản, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm thủy sản.

4. Các ông, bà Trưởng thôn

- Tích cực, tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện sản xuất đảm bảo mùa vụ, cơ cấu giống chỉ đạo. Thực hiện chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng theo quy trình đã được hướng dẫn, tập huấn.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn thống kê diện tích thực hiện các loại cây trồng, các loại giống gieo trồng sau khi kết thúc thời vụ.

Với nội dung trên yêu cầu cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan, các ông, bà Trưởng thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Như trên (T/h);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND UBND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Phòng Văn hóa - xã hội xã (P/h);
- UB MTTQ và các Hội, Đoàn thể xã (p/h);
- Lưu: VT+KT.

** Gửi bản giấy:*
- 20 Ông bà Trưởng thôn.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Anh